



HUNG VUONG
CÔNG TY TNHH



TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG

-----000-----

ISO 9001:2015

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----000-----

Khánh Hoà, ngày 01 tháng 01 năm 2026

BÁO GIÁ CÔNG RUNG - ÉP

KHU VỰC: Tỉnh Khánh Hoà

To: _____ Tel: _____ Email: _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại ống công thoát nước chế tạo theo công nghệ Rung ép như sau:

NO.	LOẠI ỐNG CÔNG DÀI 2.5-3.0M	ĐƠN GIÁ (đ/md)			GỖI CÔNG (đ/cái)	JOINT (đ/cái)
		THÁP-T	TIÊU CHUẨN-TC	CAO-C		
1	Cống rung - ép D300 d5cm	459,000	464,000	-	122,000	40,000
2	Cống rung - ép D400 d5.5cm	566,000	585,000	598,000	134,000	51,000
3	Cống rung - ép D500 d6cm	720,000	754,000	778,000	164,000	60,000
4	Cống rung - ép D600 d7cm	898,000	965,000	1,001,000	273,000	70,000
5	Cống rung - ép D700 d8cm	1,319,000	1,377,000	1,449,000	317,000	82,000
6	Cống rung - ép D800 d8cm	1,426,000	1,549,000	1,733,000	373,000	90,000
7	Cống rung - ép D900 d9cm	1,871,000	2,157,000	2,310,000	447,000	102,000
8	Cống rung - ép D1000 d10cm	2,099,000	2,396,000	2,581,000	478,000	192,000
9	Cống rung - ép D1200 d12cm	3,380,000	3,683,000	3,827,000	739,000	232,000
10	Cống rung - ép D1500 d14cm	5,109,000	5,544,000	5,689,000	1,001,000	279,000
11	Cống rung - ép D1800 d16cm	6,148,000	7,453,000	7,743,000	1,733,000	331,000
12	Cống rung - ép D2000 d18cm	7,530,000	8,690,000	9,270,000	1,990,000	366,000

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T

- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh Khánh Hoà.
 - Công được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cống BTCT do Viện khoa học và công nghệ giao thông vận tải - Bộ GTVT lập cho dây chuyền sản xuất cống Rung ép tự động được nhập toàn bộ của Mỹ. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Bê Tông cống Mác 300.
 - Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 9113:2012 - Cống tròn BTCT do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
 - Gối cống được sản xuất theo bản vẽ thiết kế đính kèm theo TCVN 10799:2015. Bê tông gối Mác 250.
 - Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.
- Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
 - Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
 - Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG



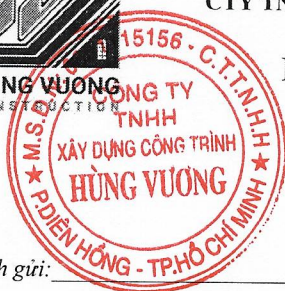
TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG

-----o0o-----
ISO 9001:2015

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----o0o-----

Khánh Hoà, ngày 01 tháng 01 năm 2026



BẢO GIÁ CÔNG LY TÂM KHU VỰC: Tỉnh Khánh Hoà

Kính gửi:

To: _____ Tel: _____ Email: _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại ống cống thoát nước chế tạo theo phương pháp ly tâm kết hợp rung như sau:

NO.	LOẠI ống CỐNG DÀI TỪ 3-4M	ĐƠN GIÁ (đ/md)			GỐI CỐNG (đ/cái)	JOINT (đ/cái)
		THÁP-T	TIÊU CHUẨN-TC	CAO-C		
1	Cống ly tâm D300 d5cm	505,000	509,000	-	185,000	40,000
2	Cống ly tâm D400 d5cm	611,000	634,000	650,000	202,000	51,000
3	Cống ly tâm D500 d6cm	794,000	830,000	855,000	256,000	60,000
4	Cống ly tâm D600 d6cm	976,000	1,059,000	1,145,000	362,000	70,000
5	Cống ly tâm D700 d8cm	1,398,000	1,458,000	1,532,000	427,000	82,000
6	Cống ly tâm D800 d8cm	1,491,000	1,617,000	1,810,000	495,000	90,000
7	Cống ly tâm D900 d9cm	2,023,000	2,341,000	2,506,000	591,000	102,000
8	Cống ly tâm D1000 d9cm	2,335,000	2,657,000	2,851,000	630,000	192,000
9	Cống ly tâm D1200 d12cm	3,749,000	4,063,000	4,211,000	937,000	232,000
10	Cống ly tâm D1250 d12cm	3,982,000	4,326,000	4,762,000	978,000	238,000
11	Cống ly tâm D1500 d14cm	5,531,000	6,034,000	6,253,000	1,284,000	279,000
12	Cống ly tâm D1800 d16cm	7,063,000	8,437,000	8,722,000	1,733,000	331,000
13	Cống ly tâm D2000 d18cm	8,580,000	9,737,000	10,343,000	1,990,000	366,000

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T

- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh Khánh Hoà.
 - Cống được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cống BTCT do Viện khoa học và công nghệ giao thông vận tải - Bộ GTVT lập cho dây chuyền sản xuất cống quay Ly Tâm. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Bê tông cống Mác 300.
 - Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 9113:2012 - Cống tròn BTCT do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
 - Gối cống được sản xuất theo bản vẽ thiết kế đính kèm theo TCVN 10799:2015. Bê tông gối Mác 250.
 - Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.
- Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
 - Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
 - Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG



TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG
-----000-----
ISO 9001:2015

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----000-----

Khánh Hoà, ngày 01 tháng 01 năm 2026

BẢO GIÁ CỐNG HỘP RUNG - LỖI KHU VỰC: Tỉnh Khánh Hoà

Kính gửi:

To: _____ Tel: _____ Email: _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại ống cống thoát nước hình hộp chế tạo theo công nghệ Rung lõi như sau:

NO.	LOẠI CỐNG DÀI 1.2M	ĐƠN GIÁ (đ/md)	JOINT (đ/cái)	Ghi chú
1	Cống hộp 0.7 x 0.7 m	3,575,000	158,050	
2	Cống hộp 0.8 x 0.8 m	3,943,000	159,500	
3	Cống hộp 0.9 x 0.9 m	4,945,000	201,550	
4	Cống hộp 1.0 x 1.0 m	5,228,000	223,300	
5	Cống hộp 1.0 x 1.5 m	7,632,000	223,300	
6	Cống hộp 1.2 x 1.2 m	6,019,000	261,000	
7	Cống hộp 1.3 x 1.3 m	7,820,000	301,600	
8	Cống hộp 1.4 x 1.0 m	7,545,000	301,600	
9	Cống hộp 1.4 x 1.4 m	8,308,000	301,600	
10	Cống hộp 1.5 x 1.5 m	8,818,000	319,000	
11	Cống hộp 1.5 x 1.8 m	11,406,000	391,500	
12	Cống hộp 1.5 x 2.0 m	12,333,000	391,500	
13	Cống hộp 1.6 x 1.6 m	9,528,000	346,550	
14	Cống hộp 1.6 x 2.0 m	12,546,000	391,500	
15	Cống hộp 2.0 x 1.6 m	12,636,000	391,500	
16	Cống hộp 1.8 x 1.8 m	12,994,000	394,400	
17	Cống hộp 2.0 x 2.0 m	14,264,000	433,550	
18	Cống hộp 2.0 x 2.5 m	18,446,000	468,350	
19	Cống hộp 2.5 x 2.0 m	19,117,000	468,350	
20	Cống hộp 2.4 x 2.4 m	20,461,000	540,850	
21	Cống hộp 2.5 x 2.5 m	21,358,000	540,850	
22	Cống hộp 2.8 x 2.8 m	27,780,000	600,300	
23	Cống hộp 2.0 x 3.0 m	21,208,000	600,300	
24	Cống hộp 3.0 x 2.0 m	26,137,000	600,300	
25	Cống hộp 2.5 x 3.0 m	26,734,000	600,300	
26	Cống hộp 3.0 x 2.5 m	28,078,000	600,300	
27	Cống hộp 3.0 x 3.0 m	30,617,000	642,350	
28	Cống hộp 3.0 x 3.5 m	38,005,000	613,350	
29	Cống hộp 3.0 x 4.0 m	44,507,000	767,050	
30	Cống hộp 3.5 x 3.5 m	44,059,000	669,900	
31	Cống hộp 4.0 x 4.0 m	56,007,000	864,200	
32	Cống hộp 2x(1.6 x 1.6) m	16,578,000	517,650	
33	Cống hộp 2x(1.6 x 2.0) m	21,656,000	569,850	
34	Cống hộp 2x(2.0 x 1.6) m	23,299,000	609,000	
35	Cống hộp 2x(2.0 x 2.0) m	25,091,000	642,350	
36	Cống hộp 2x(2.0 x 2.5) m	32,753,000	711,950	
37	Cống hộp 2x(2.5 x 2.0) m	33,680,000	761,250	
38	Cống hộp 2x(2.0 x 3.0) m	34,874,000	762,700	
39	Cống hộp 2x(3.0 x 2.0) m	45,503,000	762,700	
40	Cống hộp 2x(2.5 x 2.5) m	36,293,000	762,700	
41	Cống hộp 2x(2.5 x 3.0) m	44,059,000	820,700	
42	Cống hộp 2x(3.0 x 2.5) m	48,091,000	820,700	
43	Cống hộp 2x(3.0 x 3.0) m	50,331,000	913,500	

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T

- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh Khánh Hoà.
- Cống được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cống hộp BTCT do Trung tâm Ứng dụng KHCN Trường Giao Thông Vận Tải Trung Ương VI - Bộ GTVT lập cho dây chuyền sản xuất công tự động được nhập toàn bộ của Đan Mạch. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Bê Tông cống Mác 300.
- Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 9116:2012 - Cống hộp BTCT do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
- Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.
- Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
- Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
- Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG



TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG

-----o0o-----

ISO 9001:2015

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----o0o-----

Khánh Hoà, ngày 01 tháng 01 năm 2026

BÁO GIÁ CỌC BÊ TÔNG LY TÂM ỨNG LỰC TRƯỚC - PC

KHU VỰC: Tỉnh Khánh Hoà

Kính gửi:

To: _____ Tel: _____ Email: _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại cọc Bê tông dự ứng lực như sau:

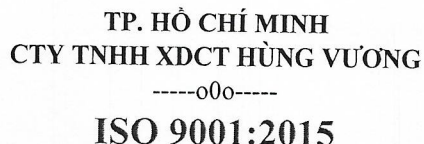
NO.	LOẠI CỌC QUY CÁCH	ĐƠN GIÁ (đ/md)			4 TÁP NỐI (đ)	GHI CHÚ
		LOẠI A	LOẠI B	LOẠI C		
1	Cọc ống bê tông D300	360,000	415,000	470,000	76,000	Táp nối chỉ dùng cho loại cọc C và B500, B600 các loại
2	Cọc ống bê tông D350	410,000	470,000	541,000	76,000	
3	Cọc ống bê tông D400	550,000	663,000	706,000	76,000	
4	Cọc ống bê tông D500	813,000	947,000	1,061,000	250,000	
5	Cọc ống bê tông D600	1,061,000	1,286,000	1,437,000	593,000	

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T

- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh Khánh Hoà.
 - Cọc được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cọc ống bê tông dự ứng lực do Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ GTVT-Bộ Giao Thông Vận Tải lập. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Cường độ nén của bê tông chế tạo Cọc 60 MPa (Mẫu hình trụ 150x300mm).
 - Khách hàng có thiết kế riêng sẽ được báo giá riêng.
 - Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 7888:2014 - Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
 - Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.
- Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
 - Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
 - Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG



-----oOo-----

Khánh Hoà, ngày 01 tháng 01 năm 2026



Kính gửi

To: _____ Tel: _____ Email: _____

Công ty TNHH XDCT Hùng Vương xin thông báo đến Quý Công ty giá các loại cọc Bê tông dự ứng lực như sau:

NO.	LOẠI CỌC QUY CÁCH	ĐƠN GIÁ (đ/md)			4 TÁP NỔI (đ)	GHI CHÚ
		LOẠI A	LOẠI B	LOẠI C		
1	Cọc ống bê tông D300	367,000	422,000	477,000	76,000	Táp nổi chỉ dùng cho loại cọc C và B500, B600 các loại
2	Cọc ống bê tông D350	429,000	490,000	560,000	76,000	
3	Cọc ống bê tông D400	577,000	689,000	731,000	76,000	
4	Cọc ống bê tông D500	844,000	977,000	1,093,000	250,000	
5	Cọc ống bê tông D600	1,103,000	1,328,000	1,480,000	593,000	

Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế V.A.T

- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới khu vực Tỉnh Khánh Hoà.
 - Cọc được sản xuất theo Bộ thiết kế định hình cọc ống bê tông dự ứng lực do Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ GTVT- Bộ Giao Thông Vận Tải lập. Cốt thép liên kết hàn tự động bằng máy. Cường độ nén của bê tông chế tạo Cọc 80 MPa (Mẫu hình trụ 150x300mm).
 - Khách hàng có thiết kế riêng sẽ được báo giá riêng.
 - Sản phẩm đã được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 7888:2014 - Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.
 - Sản phẩm được kiểm soát bằng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.
- Công ty TNHH XDCT Hùng Vương không phân phối các sản phẩm do chúng tôi sản xuất thông qua bất kì đại lý thương mại nào. Tất cả báo giá là do DUY NHẤT Công ty TNHH XDCT Hùng Vương phát hành. Mọi báo giá do đơn vị khác cấp đều không có giá trị.
- Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng công ty: 670 - 672 Ba Tháng Hai, P.Diên Hồng, TP.HCM.
 - Tel: 028.3863.6932 - 028.3863.6914 - Email: Sales@hungvuongco.com.vn - Website: hungvuongco.com.vn
 - Báo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các báo giá trước đây.

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng.

CTY TNHH XDCT HÙNG VƯƠNG